

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

V/v: “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Thanh Tùng

Các Thẩm phán: ông Đỗ Đình Thanh

bà Đinh Ngọc Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Văn Duẩn, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà:

Ông Vũ Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số 738/2020/TLPT-HC ngày 14/12/2020 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”;

Do bản án hành chính sơ thẩm số 1087/2020/HC-ST ngày 28/07/2020 của
Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo;

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2276/2021/QĐ-PT ngày 18/10/2021 giữa các đương sự:

Người khởi kiện:

Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1967 (có mặt)

Nơi đăng ký thường trú: Kh V C, tổ 1, khu phố 5, phường L Đ, thành phố T Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên hệ: Ng Th S, phường 7, quận G V, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Văn L:

Luật sư Nguyễn Thị Hồng G, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có văn bản đề ngày 22/11/2021 yêu cầu vắng mặt khi xét xử).

Người bị kiện:

1/Ủy ban nhân dân thành phố Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh (có văn bản ghi ngày 07/5/2021 yêu cầu vắng mặt khi xét xử);

2/Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh (có văn bản ghi ngày 07/5/2021 yêu cầu vắng mặt khi xét xử);

Người bảo vệ quyền lợi của Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức (văn bản số 2252 ngày 07/05/2021):

-Ông Ngô Văn V, Phó trưởng phòng tiếp công dân của Ban bồi thường, giải phóng mặt bằng thành phố Th Đ (có mặt);

-Ông Vũ Mạnh H, chuyên viên của Ban bồi thường, giải phóng mặt bằng thành phố Th Đ (có mặt).

Người kháng cáo:

Ông Nguyễn Văn L, là người khởi kiện.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ông Nguyễn Văn L trình bày yêu cầu khởi kiện như sau:

Ông Nguyễn Văn L (ông L) là chủ sở hữu nhà, đất số 804/1 Kha Vạn Cân, tổ 1, khu phố 5, phường Linh Đông, quận Thủ Đức. Theo tài liệu năm 2004, vị trí khu đất thuộc một phần thửa 54, 55 tờ bản đồ số 38, phường Linh Đông, quận Thủ Đức nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất.

Nhà, đất nói trên có nguồn gốc như sau:

Trước 1975, nhà, đất do ông Nguyễn Văn Xinh quản lý sử dụng; năm 1982, ông Nguyễn Văn Xinh cho con trai là ông Nguyễn Văn Xuân; năm 1990, ông Nguyễn Văn Xuân cho em trai Nguyễn Văn Trọng; năm 1994, ông Nguyễn Văn Trọng chuyển nhượng nhà đất này cho ông Nguyễn Văn L.

Vào ngày 17/09/2013, Ủy ban nhân dân (UBND) quận Thủ Đức ban hành quyết định số 5401/QĐ-UBND về thu hồi đất để tổ chức bồi thường, giải phóng mặt bằng, thực hiện dự án nạo vét, cải tạo rạch Cầu Ngang, quận Thủ Đức.

Vào ngày 14/07/2015, Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức ban hành quyết định số 3637/QĐ-UBND về thu hồi phần diện tích đất nằm ngoài ranh dự án để tổ chức bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án nạo vét, cải tạo rạch Cầu Ngang, quận Thủ Đức.

Vào ngày 05/08/2015, Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức ban hành quyết định số 4197/QĐ-UBND về chi trả tiền bồi thường-hỗ trợ và thu hồi mặt bằng trong

dự án nạo vét, cải tạo rạch Cầu Ngang tại phường Linh Đông, Linh Tây và Trường Thọ, quận Thủ Đức.

Ngày 25/01/2019, Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức ban hành quyết định số 513/QĐ-UBND về chi trả bổ sung, quyết định số 4197/QĐ-UBND ngày 05/8/2015 về việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và thu hồi mặt bằng trong dự án nạo vét, cải tạo rạch Cầu Ngang tại phường Linh Đông, Linh Tây và Trường Thọ, quận Thủ Đức và điều chỉnh quyết định số 1143/QĐ-UBND ngày 28/02/2018 của Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức về việc chi trả bổ sung tiền bồi thường, hỗ trợ trong dự án nạo vét, cải tạo rạch Cầu Ngang, quận Thủ Đức.

Ngày 10/05/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức ban hành văn bản số 1766/UBND-GPMB về việc trả lời đơn của ông Nguyễn Văn L trong dự án nạo vét, cải tạo rạch Cầu Ngang, quận Thủ Đức.

Ông Nguyễn Văn L khởi kiện, yêu cầu hủy quyết định số 5401/QĐ-UBND ngày 17/09/2013, quyết định số 3637/QĐ-UBND ngày 14/07/2015, quyết định số 4197/QĐ-UBND ngày 05/08/2015, quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức và văn bản số 1766/UBND-GPMB ngày 10/05/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức, lý do như sau:

-Về quyết định thu hồi đất: đối với đất trong ranh dự án, xác định diện tích đất thu hồi là không đúng; đối với đất ngoài ranh dự án, đề nghị trả lại diện tích đất thu hồi ngoài dự án.

-Về quyết định bồi thường: giá bồi thường đất quá thấp; chưa bồi thường đủ diện tích đất thực tế; chưa bồi thường giá trị nhà.

Tại văn bản số 5161/UBND-GPMB ngày 22/11/2019, người bị kiện là Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức trình bày ý kiến như sau:

Trong phạm vi giải tỏa để thực hiện dự án nạo vét, cải tạo rạch Cầu Ngang tại phường Linh Đông, Linh Tây và Trường Thọ, quận Thủ Đức (theo văn bản số 6030/UBND-ĐTMT ngày 18/11/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về chấp thuận địa điểm đầu tư thực hiện dự án nạo vét, cải tạo rạch và giao đất cho Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình quận Thủ Đức thực hiện dự án), ông Nguyễn Văn L có phần đất, nhà ở và tài sản khác (đang sử dụng) nằm trong ranh giải tỏa.

Vào ngày 17/09/2013, Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức ban hành quyết định số 5401/QĐ-UBND về thu hồi đất để tổ chức bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án, đối với phần đất nằm trong ranh dự án, diện tích thu hồi là 17,3

m², vị trí khu đất thuộc một phần thửa 54, 55 tờ bản đồ số 38, phường Linh Đông, quận Thủ Đức (theo tài liệu năm 2004); thuộc một phần thửa 245 tờ bản đồ số 02, xã Linh Đông, huyện Thủ Đức (theo tài liệu 299/TTg); theo bản đồ hiện trạng vị trí số 18289/ĐĐBĐ-CNTĐ lập 27/09/2012.

Sau đó, vào ngày 03/04/2015, ông Nguyễn Văn L có đơn đề nghị giải tỏa trắng phần diện tích đất còn lại ngoài ranh dự án. Vì vậy, vào ngày 14/7/2015, Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức ban hành quyết định số 3637/QĐ-UBND về thu hồi phần diện tích 21 m² đất nằm ngoài ranh dự án theo đơn đề nghị của ông Nguyễn Văn L, vị trí khu đất thuộc một phần thửa 54, 55 tờ bản đồ số 38, phường Linh Đông, quận Thủ Đức (theo tài liệu năm 2004); một phần thửa 245 tờ bản đồ số 02, xã Linh Đông, huyện Thủ Đức (theo tài liệu 299/TTg); theo bản đồ hiện trạng vị trí số 18289/ĐĐBĐ-CNTĐ lập 27/09/2012 và bản đồ hiện trạng vị trí số 18569(54-38-LĐ)/ĐĐBĐ-CNTĐ do Trung tâm đo đạc bản đồ thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 05/09/2013.

Căn cứ biên bản kiểm kê hiện trạng ngày 10/12/2013, biên bản làm việc ngày 04/12/2014, giấy xác nhận nguồn gốc nhà, đất của Ủy ban nhân dân phường Linh Đông và phương án số 10/PA-HĐBT ngày 17/03/2014 của Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án nạo vét, cải tạo rạch tại phường Linh Đông, Linh Tây và Trường Thọ, quận Thủ Đức (được Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức phê duyệt tại quyết định số 1546/QĐ-UBND ngày 18/03/2014), thì vào ngày 05/8/2015, Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng của dự án lập biên bản giá trị bồi thường, hỗ trợ đất và tài sản trên đất số 35/BB-BT đối với ông Nguyễn Văn L, tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là 208.165.600 đồng.

Vào ngày 05/8/2015, Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức ban hành quyết định số 4197/QĐ-UBND về chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và thu hồi mặt bằng trong dự án nạo vét, cải tạo rạch Cầu Ngang tại phường Linh Đông, Linh Tây và Trường Thọ, quận Thủ Đức đối với ông Nguyễn Văn L, số tiền là 208.165.600 đồng.

Ngày 10/11/2017, Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng quận Thủ Đức có buổi tiếp xúc ông Nguyễn Văn L để thông tin về việc tái định cư bằng căn hộ chung cư; trong trường hợp ông L không có nhu cầu mua căn hộ tái định cư thì được nhận một khoản tiền tương đương với khoản chênh lệch của suất tái định cư tối thiểu (diện tích căn hộ chung cư tối thiểu để tính hỗ trợ là 30 m²) theo chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (biên bản làm việc ngày 10/11/2017

của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Thủ Đức). Sau đó, vì ông Nguyễn Văn L không có ý kiến phản hồi nội dung buổi tiếp xúc, nên Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Thủ Đức đề xuất với Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức ban hành quyết định số 1143/QĐ-UBND ngày 28/02/2018 về chi trả giá trị suất tái định cư tối thiểu cho hộ ông Nguyễn Văn L, với số tiền là 190.265.600 đồng.

Căn cứ văn bản số 486/UBND-NCPC ngày 25/01/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc giải quyết khiếu nại của các hộ dân tại dự án nạo vét cải tạo rạch Cầu Ngang, quận Thủ Đức; thông báo số 738/TB-VP ngày 10/10/2018 của Văn phòng HĐND-UBND quận Thủ Đức về kết luận của Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng tại cuộc họp ngày 03/10/2018 và căn cứ bản đồ hiện trạng vị trí số 18569 (54-38-LĐ)/ĐĐBĐ-CNTĐ do Trung tâm đo đạc bản đồ thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 07/02/2018, xác định phần diện tích đất của ông Nguyễn Văn L theo tài liệu 299/TTg đủ điều kiện bồi thường.

Ngày 25/01/2019, Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức ban hành quyết định số 513/QĐ-UBND về chi trả bổ sung và điều chỉnh quyết định số 1143/QĐ-UBND ngày 28/02/2018 của Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức đối với trường hợp của ông Nguyễn Văn L, số tiền bổ sung là 142.178.400 đồng.

Như vậy, tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là: 208.165.600 đồng + 190.265.600 đồng + 142.178.400 đồng = 540.609.600 đồng.

Về trình tự thủ tục thu hồi đất, chính sách, đơn giá đất bồi thường, hỗ trợ nhà và công trình vật kiến trúc khác đối với trường hợp của ông Nguyễn Văn L: Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng của dự án, Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức thực hiện theo đúng quy định của Luật Đất đai năm 2003, các văn bản hướng dẫn thi hành và phương án số 10/PA-HĐBT ngày 17/03/2014 của Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án nạo vét, cải tạo rạch Cầu Ngang tại phường Linh Đông, Linh Tây và Trường Thọ, quận Thủ Đức (được Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức phê duyệt tại quyết định số 1546/QĐ-UBND ngày 18/3/2014).

Vì vậy, Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L, giữ nguyên quyết định số 5401/QĐ-UBND ngày 17/09/2013; quyết định số 3637/QĐ-UBND ngày 14/07/2015;

quyết định số 4197/QĐ-UBND ngày 05/08/2015 và quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 25/01/2019.

Tại văn bản số 5162/UBND-GPMB ngày 22/11/2019, người bị kiện là Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức trình bày ý kiến như sau:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức ban hành văn bản số 1766/UBND-GPMB ngày 10/05/2019 là đúng quy định pháp luật; đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 1087/2020/HCST ngày 28/07/2020, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Căn cứ Điều 32, Điều 60, Điều 116, Khoản 1 Điều 157, Điều 158, Điều 193 Điều 206 Luật Tổ tụng hành chính 2015;

- Căn cứ Điều 38, Điều 42, Điều 43, Điều 44, Điều 55, Điều 56 Luật Đất đai năm 2003;

- Căn cứ Điều 89 Luật Xây dựng năm 2004;

- Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về Thi hành Luật Đất đai;

- Căn cứ Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/05/2007 của Chính Phủ quy định bổ sung về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai;

- Căn cứ Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/08/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện ông Nguyễn Văn L về việc yêu cầu hủy Quyết định số 5401/QĐ-UBND ngày 17/9/2013, Quyết định số 3637/QĐ-UBND ngày 14/7/2015, Quyết định số 4197/QĐ-UBND ngày 05/8/2015, Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức và Văn bản số 1766/UBND-GPMB ngày 10/5/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức.

2. Về án phí hành chính sơ thẩm: ông Nguyễn Văn L phải chịu là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/24724 ngày 15/10/2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 28/7/2020, người khởi kiện ông Nguyễn Văn L kháng cáo toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, ông Nguyễn Văn L trình bày ý kiến như sau:

-Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của đương sự.

Luật sư Nguyễn Thị Hồng Gấm (là người bảo vệ quyền lợi của ông Nguyễn Văn L) vắng mặt nhưng có gửi bản luận cứ ghi ngày 22/11/2021, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L (có văn bản kèm theo).

-Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm nhưng không có văn bản thay đổi những ý kiến đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm.

Người bảo vệ quyền lợi của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn L, giữ nguyên bản án sơ thẩm (có văn bản gửi kèm theo).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến như sau:

-Về thủ tục tố tụng: Tòa án các cấp và đương sự tham gia tố tụng thực hiện đúng thủ tục tố tụng;

-Về nội dung giải quyết vụ án:

Ông Nguyễn Văn L khiếu nại về việc có 3,9 m² đất rong ranh giải tỏa nhưng không được bồi thường: theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thì phần đất này là diện tích đất lấn chiếm rạch, nên không được bồi thường. Đối với diện tích đất 21,9 m² ngoài ranh giới giải tỏa: do ông Nguyễn Văn L đã có đồng ý giải tỏa trắng nên Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức đã thực hiện việc bồi thường cho ông Nguyễn Văn L và đã giải tỏa toàn bộ phần đất này. Vì vậy, việc

ông Nguyễn Văn L yêu cầu được giữ lại phần đất này (21,9 m²), là không có căn cứ pháp luật. Ngoài ra, đối với phần nhà của ông Nguyễn Văn L xây dựng vào năm 2005 nhưng không có giấy phép xây dựng, nên cũng không được bồi thường.

Với những ý kiến nói trên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Văn L là chủ sử dụng nhà, đất số 804/1 Kha Vạn Cân, tổ 1, khu phố 5, phường Linh Đông, quận Thủ Đức. Theo tài liệu năm 2004, vị trí khu đất thuộc một phần thửa 54, 55 tờ bản đồ số 38, phường Linh Đông, quận Thủ Đức nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất.

Trong phạm vi giải tỏa để thực hiện dự án nạo vét, cải tạo rạch Cầu Ngang tại phường Linh Đông, Linh Tây và Trường Thọ, quận Thủ Đức (chiều theo văn bản số 6030/UBND-ĐTMT ngày 18/11/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc chấp thuận địa điểm đầu tư thực hiện dự án và giao đất cho Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình quận Thủ Đức thực hiện dự án), ông Nguyễn Văn L có một phần đất, nhà ở và tài sản khác đang sử dụng nằm trong ranh giải tỏa.

[2] Vào ngày 17/09/2013, Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức ban hành quyết định số 5401/QĐ-UBND để thu hồi đất phần đất của ông Nguyễn Văn L nằm trong ranh dự án, diện tích thu hồi là 17,3 m², vị trí khu đất thuộc một phần thửa 54, 55 tờ bản đồ số 38, phường Linh Đông, quận Thủ Đức (theo tài liệu năm 2004); thuộc một phần thửa 245 tờ bản đồ số 02, xã Linh Đông, huyện Thủ Đức (theo tài liệu 299/TTg) và theo bản đồ hiện trạng vị trí số 18289/ĐĐBĐ-CNTĐ lập 27/09/2012.

Sau đó, vào ngày 03/04/2015, ông Nguyễn Văn L có đơn gửi Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức, đề nghị giải tỏa trắng phần diện tích đất còn lại của đương sự nhưng ở ngoài ranh dự án.

Do đó, vào ngày 14/07/2015, Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức ban hành quyết định số 3637/QĐ-UBND về thu hồi phần diện tích 21 m² đất nằm ngoài ranh dự án theo đơn đề nghị của ông Nguyễn Văn L; vị trí khu đất thuộc một phần thửa 54, 55 tờ bản đồ số 38, phường Linh Đông, quận Thủ Đức (theo tài

liệu năm 2004); một phần thửa 245 Tờ bản đồ số 02, xã Linh Đông, huyện Thủ Đức (Tài liệu 299/TTg) và theo Bản đồ hiện trạng vị trí số 18289/ĐDBĐ-CNTĐ lập 27/9/2012 và bản đồ hiện trạng vị trí số 18569(54-38-LĐ)/ĐDBĐ-CNTĐ do Trung tâm đo đạc bản đồ thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh lập vào ngày 05/09/2013.

[3] Căn cứ biên bản kiểm kê hiện trạng ngày 10/12/2013, biên bản làm việc ngày 04/12/2014, giấy xác nhận nguồn gốc nhà, đất của Ủy ban nhân dân phường Linh Đông và căn cứ vào phương án số 10/PA-HĐBT ngày 17/03/2014 của Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án nạo vét, cải tạo rạch tại phường Linh Đông, Linh Tây và Trường Thọ, quận Thủ Đức (được Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức phê duyệt tại quyết định số 1546/QĐ-UBND ngày 18/03/2014), thì ông Nguyễn Văn L được bồi thường, hỗ trợ là 208.165.600 đồng (biên bản trị giá bồi thường, hỗ trợ đất và tài sản trên đất số 35/BB-BT ngày 05/8/2015 của Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng và quyết định số 4197/QĐ-UBND 05/8/2015 của Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức ban hành).

[4] Về việc tái định cư:

Vào ngày 10/11/2017, Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng quận Thủ Đức có buổi gặp ông Nguyễn Văn L để thông báo về việc tái định cư bằng căn hộ chung cư, cụ thể như sau: trong trường hợp ông Nguyễn Văn L không mua căn hộ chung cư tái định cư thì được nhận một khoản tiền tương đương với khoản chênh lệch của suất tái định cư tối thiểu (diện tích căn hộ chung cư tối thiểu để tính hỗ trợ là 30 m²) theo chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức (biên bản làm việc ngày 10/11/2017 của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Thủ Đức). Sau đó, ông Nguyễn Văn L không có ý kiến phản hồi nên Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận Thủ Đức đã đề xuất Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức ban hành quyết định số 1143/QĐ-UBND ngày 28/02/2018, chi trả giá trị suất tái định cư tối thiểu cho hộ ông Nguyễn Văn L, là 190.265.600 đồng.

[5] Về việc trả tiền bổ sung:

Vào ngày 25/01/2019, Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức ban hành quyết định số 513/QĐ-UBND về chi trả bổ sung và điều chỉnh quyết định số 1143/QĐ-UBND ngày 28/02/2018 của Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức đối với trường hợp của ông Nguyễn Văn L, số tiền bổ sung là 142.178.400 đồng.

[6]Như vậy, tổng số tiền mà ông Nguyễn Văn L được nhận, bao gồm những khoản tiền như sau:

-Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là: 208.165.600 đồng + 190.265.600 đồng + 142.178.400 đồng = 540.609.600 đồng.

[7]Xét về trình tự, thủ tục thu hồi đất; về chính sách, đơn giá đất bồi thường, hỗ trợ nhà và công trình vật kiến trúc khác đối với trường hợp của ông Nguyễn Văn L của Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng quận Thủ Đức và Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức nói trên, là thực hiện theo đúng quy định của Luật Đất đai 2003, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đất đai năm 2003 và những văn bản của Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

[8]Như vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L đòi hủy các quyết định số 5401/QĐ-UBND ngày 17/09/2013; quyết định số 3637/QĐ-UBND ngày 14/07/2015; quyết định số 4197/QĐ-UBND ngày 05/08/2015 và quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức; văn bản số 1766/UBND-GPMB ngày 10/05/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức, là có căn cứ pháp luật.

[9]Ông Nguyễn Văn L kháng cáo bản án sơ thẩm nhưng không có tình tiết, chứng cứ gì mới, Tòa án cấp phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 203; Điều 220; Điều 241 của Luật tổ tụng Hành chính năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án;

1/Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn L.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 1087/2020/HC-ST ngày 28/07/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2/Về án phí phúc thẩm: ông Nguyễn Văn L phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2019/0092270 ngày 12/08/2020 của Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; ông Nguyễn Văn L đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thanh Tùng

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Đình Thanh

Đinh Ngọc Thu Hương

Phan Thanh Tùng